

*Hạ Long, ngày 03 tháng 02 năm 2021*

Số: 15/2021/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ các Điều 212; Điều 213; Điều 396 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Bùi Quang H, sinh năm 19xx

Chị Đoàn Thị Kim D, sinh năm 19xx

Đều trú tại: Tổ x, khu x, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Quang H và chị Đoàn Thị Kim D đăng ký kết hôn ngày 26/8/1992 tại UBND thị trấn T, huyện H (nay là thành phố H) tỉnh Quảng Ninh. Trước khi kết hôn hai bên có thời gian tìm hiểu nhau và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên bất đồng về mọi vấn đề trong cuộc sống, vợ chồng không còn có tiếng nói chung, không có sự chia sẻ, yêu thương quý trọng nhau. Hai bên đã sống ly thân từ năm 2017 không còn quan tâm đến nhau. Nay anh H, chị D xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, hai bên đã thống nhất thuận tình ly hôn nên đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh H, chị D có một con chung là Bùi Nguyên H sinh ngày 14/02/1993. Con chung đã đủ tuổi thành niên, phát triển bình thường không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh H, chị D đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H, chị D xác nhận không có khoản nợ chung.

[4] Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng).

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Quang H và chị Đoàn Thị Kim D được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Quang H và chị Đoàn Thị Kim D.

- Về con chung: Con chung Bùi Nguyên H sinh ngày 14/02/1993 đã đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), phát triển bình thường không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh H, chị D đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Quang H tự nguyện chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp tạm ứng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003182 ngày 13/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long;
- UBND phường H, thành phố Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Bình Vân**